TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TH1NH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:05/2025/QĐST-DS	*Sông Công, ngày 13 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải tH1nh ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2024/TLST- DSST ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tH1nh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tH1nh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lý Bá K1, sinh năm 1960

Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện P, tỉnh T

Bị đơn: Bà Trịnh Thị Thùy H2, sinh năm 1978

Nơi ĐKHKTT: TDP X, phường C, tH1nh phố S, tỉnh T

Địa chỉ hiện nay: TDP T, phường P, tH1nh phố S, tỉnh T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Lý Bá K1, bà Nguyễn Thị H1, bà Trịnh Thị Thuỳ H2 cùng thoả thuận thống nhất: Bà Trịnh Thị Thuỳ H2 nợ số tiền mua thức ăn chăn nuôi của ông Lý Bá K1 và bà Nguyễn Thị H1 6.795.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng*). Ông K1 và bà H1 không yêu cầu tính lãi khoản nợ này.

2.2 PH2 thức và thời hạn trả nợ như sau:

Lần 1: Vào ngày 21/3/2025 bà H2 có trách nhiệm trả cho ông K1 và bà H1 số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

Lần 2: Vào ngày 21/4/2025 bà H2 có trách nhiệm trả cho ông K1 và bà H1 số tiền là 3.795.000 đồng *(Ba triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi H1nh án của người được thi H1nh án cho đến khi thi H1nh án xong, bên phải thi H1nh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi H1nh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Lý Bá K1 và bà Nguyễn Thị H1 là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trịnh Thị Thuỳ H2 phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H1nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp Bản án, Quyết định được thi H1nh theo quy định tại Điều 2 Luật thi H1nh án dân sự thì người được thi H1nh án dân sự, người phải thi H1nh án dân sự có quyền thỏa thuận thi H1nh án, quyền yêu cầu thi H1nh án, tự nguyện thi H1nh án hoặc bị cưỡng chế thi H1nh án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi H1nh án dân sự; thời hiệu thi H1nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi H1nh án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN
- VKSND TPSC TN;
- Chi cục THADS TPSCTN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thuỳ Dung